

Số: /2024/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Điều 20 Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017; khoản 7 Điều 99 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020; khoản 3 Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022; khoản 2 Điều 71 Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Thực hiện Văn bản số 429/HĐND-PC ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến đối với dự thảo văn bản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 277/TTr-STC ngày 15 tháng 7 năm 2024, Văn bản số 2232/STC-QLGCS&TCND ngày 09 tháng 8 năm 2024 về dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang.

b) Quyết định này không điều chỉnh đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo; tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, các đơn vị thuộc trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư), ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng áp dụng đối với máy móc, thiết bị đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quy mô hoạt động được cấp có thẩm quyền phê duyệt; điều kiện cơ sở vật chất để lắp đặt và nhân lực để khai thác, sử dụng máy móc, thiết bị và nhu cầu của từng chủng loại trang thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về tính đúng đắn, phù hợp của quyết định.

3. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng được sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, đầu tư, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.

4. Các quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phải được công khai trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, đơn vị; đồng thời gửi cơ quan Kho bạc Nhà nước cùng cấp để thực hiện kiểm soát chi và thanh toán khi cơ quan, tổ chức thực hiện mua sắm.

5. Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

Điều 3. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Đối với các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam:

a) Văn phòng Tỉnh ủy ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các tổ chức Đảng trực thuộc Tỉnh ủy và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy sau khi có ý kiến tham gia bằng văn bản của Sở Tài chính.

b) Văn phòng Huyện ủy, Thành ủy ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; các tổ chức Đảng trực thuộc Huyện ủy và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy sau khi có ý kiến tham gia bằng văn bản của Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện, thành phố.

2. Các Sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) tại đơn vị và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến tham gia bằng văn bản của Sở Tài chính.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị cho các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện quản lý sau khi có ý kiến tham gia bằng văn bản của Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện, thành phố.

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

1. Trường hợp mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án, dự toán mua sắm trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện việc mua sắm tài sản theo quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Trường hợp không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này thì việc mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng thực hiện theo phân cấp thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Điều 3 Quyết định này căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, khả năng ngân sách có trách nhiệm ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về Quyết định của mình; thời gian hoàn thành chậm nhất trước ngày 01/10/2024 để có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2024.

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo đúng định mức và các văn bản quy định hiện hành.

3. Giao Sở Tài chính, các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng và thực hiện quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo phân cấp tại Quyết định này thực hiện kiểm soát chi và thanh toán khi cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện mua sắm.

5. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để phối hợp xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những nội dung vượt thẩm quyền.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2024.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức (chủng loại, số lượng) sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở; Thủ trưởng ban, ngành cấp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục KTVB QPPL, Bộ Tư pháp;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Như Điều 6 (thi hành);
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Tuyên Quang; Đài PTTH tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh; Công báo tỉnh Tuyên Quang; Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (VânTH).

(Báo
cáo)

Nguyễn Mạnh Tuấn

